

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2010/QĐ-UBND

Đông Hà, ngày 28 tháng 9 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 22/2002/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 27/2003/TT-BTC ngày 01 tháng 4 năm 2003 của Bộ Tài chính Hướng dẫn cơ chế tài chính cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội;

Thực hiện Hướng dẫn số 733/LHH ngày 06 tháng 9 năm 2002 của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội;

Xét đề nghị của Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Trị tại Tờ trình số 59/TTr-LHH ngày 20 tháng 9 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Trị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Cường

QUY ĐỊNH
VỀ HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN, PHẢN BIỆN VÀ GIÁM ĐỊNH XÃ HỘI
CỦA LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT TỈNH QUẢNG TRỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 15/2010/QĐ-UBND
ngày 28 tháng 9 năm 2010 của UBND tỉnh Quảng Trị)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

Bản quy định này được áp dụng đối với cơ quan thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện, giám định xã hội; cơ quan đặt yêu cầu, cơ quan yêu cầu thực hiện tư vấn, phản biện, giám định xã hội và các tổ chức, cá nhân liên quan trong quá trình thực hiện tư vấn, phản biện, giám định xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Cơ quan thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện, giám định xã hội và cơ quan yêu cầu thực hiện; cơ quan đặt yêu cầu tư vấn, phản biện, giám định xã hội

1. Cơ quan chủ trì và thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo Quy định này là Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Trị (Sau đây gọi tắt là Liên hiệp Hội).

2. Cơ quan đặt yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội cho Liên hiệp Hội là các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã. Trường hợp cần thiết Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam tỉnh yêu cầu Liên hiệp hội thực hiện tư vấn, phản biện, giám định xã hội đối với các nhiệm vụ quan trọng.

Điều 3. Đối tượng thực hiện tư vấn, phản biện, giám định xã hội

1. Đối tượng được thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội là các chính sách, chương trình, dự án, đề án về phát triển kinh tế- xã hội, giáo dục- đào tạo, y tế, khoa học- công nghệ và môi trường (Sau đây gọi tắt là đề án) có tính chất phức tạp, ưu tiên, trọng điểm hoặc đa ngành, do các cơ quan xây dựng thực hiện hoặc trình cấp trên phê duyệt, bao gồm:

- Các chiến lược, chính sách, quy hoạch phát triển kinh tế- xã hội chung của tỉnh, của các ngành, của huyện, thành phố, thị xã;

- Các chương trình, dự án, đề án phát triển về phát triển kinh tế- xã hội, giáo dục- đào tạo, y tế, khoa học- công nghệ và môi trường có tính chất phức tạp, ưu tiên, trọng điểm hoặc đa ngành. Đặc biệt là các đề án có tính chất nhạy cảm về: Lịch sử, văn hóa, tôn giáo, cảnh quan, môi trường, khu dân cư tập trung, lao động, việc làm và xóa đói, giảm nghèo và an sinh xã hội; các đề án do các doanh nghiệp trong các thành phần kinh tế xin phép đầu tư trên địa bàn tỉnh có khả năng tác động lớn đến văn hóa, cảnh quan, môi trường; sử dụng nhiều diện tích đất và có ảnh hưởng nhiều đến dân cư và an sinh xã hội.

2. Đối với các đề án do các cơ quan Trung ương quyết định triển khai trên địa bàn tỉnh, khi xét thấy cần thiết thì Liên hiệp Hội với tư cách độc lập có thể phối hợp hoặc đề xuất với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, UBND tỉnh kiến nghị cơ quan Trung ương có thẩm quyền giải quyết những vấn đề có liên quan phát hiện trong quá trình triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

Khái niệm tư vấn, phản biện và giám định xã hội trong Quy định này được hiểu như sau:

Tư vấn là hoạt động trợ giúp về tri thức, kinh nghiệm, cung cấp các thông tin, tư liệu cùng các ý kiến phân tích, đánh giá và kiến nghị trong việc đề xuất, xây dựng hoặc thẩm định, phê duyệt đề án.

Phản biện là hoạt động cung cấp các thông tin, tư liệu cùng các ý kiến phân tích, đánh giá tính khả thi và các kiến nghị về sự phù hợp của nội dung đề án đối với mục tiêu và các điều kiện ràng buộc ban đầu hoặc thực trạng đặt ra.

Giám định xã hội là hoạt động theo dõi việc thực hiện đề án, đưa ra các ý kiến phân tích, đánh giá và kiến nghị kịp thời về việc tổ chức thực hiện, mục tiêu, nội dung hoặc chất lượng đề án.

Điều 5. Mục đích của hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội

Mục đích của hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội là cung cấp cho các cơ quan đặt yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội có thêm cơ sở, luận cứ khoa học độc lập, khách quan trong việc đề xuất, xây dựng, thẩm định, phê duyệt hoặc thực hiện đề án.

Điều 6. Tính chất của hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội

Tính chất của hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội là không vì mục đích lợi nhuận, không phải là hoạt động nghề nghiệp, là sự thể hiện trách nhiệm của đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ tham gia đóng góp trí tuệ vào các đề án với tính chuyên môn cao, trên tinh thần thẳng thắn và xây dựng.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 7. Hình thức thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội

Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội được thực hiện theo các hình thức sau:

1. Các cơ quan đặt yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội cho Liên hiệp Hội đối với các đề án thuộc thẩm quyền phê duyệt của mình hoặc các đề án trình cấp trên phê duyệt.

2. Liên hiệp Hội tự đề xuất nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các đề án quan tâm, tổ chức thực hiện và đề xuất kiến nghị gửi tới các cơ quan có liên quan và các cấp có thẩm quyền xem xét.

Điều 8. Các mức tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Chia sẻ thông tin tham khảo về nội dung hoặc phương pháp tiếp cận, nguồn tư liệu, nguồn chuyên gia.

2. Phân tích, đánh giá đưa ra các ý kiến nhận xét, bình luận hoặc kiến nghị hướng nghiên cứu nhằm góp phần xây dựng, hoàn thiện hoặc bổ sung, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ đề án đang được chuẩn bị hoặc đang được thực thi.

3. Phân tích, đánh giá, nghiên cứu toàn diện và đưa ra kiến nghị cụ thể về giải pháp hoặc phương án bổ sung, sửa đổi hoặc thay thế từng phần hoặc toàn bộ đề án.

4. Chủ trì nghiên cứu soạn thảo toàn bộ hoặc một số phần nhất định của đề án.

Điều 9. Nội dung tổ chức thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Đối với trường hợp các cơ quan đặt yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội:

Phải có biên bản thỏa thuận hoặc hợp đồng giữa hai bên bao gồm các nội dung chủ yếu:

- Bối cảnh của đề án;
- Mục tiêu của đề án;
- Phạm vi của nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội;
- Các kết quả phải đạt được, các tiêu chí để đánh giá kết quả;
- Thời hạn thực hiện;

- Các thông tin sẽ được cung cấp và bảo mật (Nếu có yêu cầu); các điều kiện (Về quan hệ, chi phí, trang thiết bị...) do tổ chức yêu cầu đảm bảo.

2. Trường hợp Liên hiệp Hội chủ động đề xuất việc tư vấn, phản biện và giám định xã hội thì phải xác định phạm vi và nội dung công việc xét thấy cần thiết phải tư vấn, phản biện và giám định xã hội, đồng thời có ý kiến đề xuất đến các tổ chức, cơ quan có liên quan, theo các trường hợp sau:

- Khi được chấp thuận và đặt yêu cầu cụ thể, việc tổ chức thực hiện được tiến hành theo các nội dung khoản 1 của Điều này;

- Khi chưa có sự thống nhất giữa tổ chức có liên quan và Liên hiệp Hội thì Liên hiệp Hội báo cáo với Chủ tịch UBND tỉnh để xin ý kiến chỉ đạo.

3. Trình tự tổ chức thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội được thực hiện theo Hướng dẫn số 733/LHH ngày 06/9/2002 của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

4. Trường hợp tổ chức đặt yêu cầu tư vấn, phản biện giao đích danh cho một cá nhân chuyên gia tự thực hiện, thì cá nhân đó tự chịu trách nhiệm pháp lý về nội dung

và kết quả thực hiện của mình; các kết luận, ý kiến, báo cáo cần ghi rõ tên của từng chuyên gia cụ thể, không được nhân danh tổ chức Liên hiệp Hội.

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan đặt yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Chủ động đặt yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội cho Liên hiệp Hội đối với các đề án thuộc diện nêu tại khoản 3 Điều 1 của Quy định này.

2. Cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tư liệu cần thiết, bảo đảm các điều kiện thuận lợi về kinh phí và sử dụng cơ sở vật chất (Nếu có thỏa thuận) cho Liên hiệp Hội thực hiện nhiệm vụ được yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

3. Xử lý các kiến nghị trong văn bản tư vấn, phản biện hoặc giám định xã hội của Liên hiệp Hội. Văn bản tư vấn, phản biện hoặc giám định xã hội của Liên hiệp Hội được tập hợp trong hồ sơ đề án gửi trình các cấp có thẩm quyền.

Điều 11. Trách nhiệm của Liên hiệp Hội

1. Thực hiện các biện pháp tổ chức thích hợp để tập hợp các chuyên gia đầu ngành, các chuyên gia giỏi ở các Hội thành viên và các tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các đề án được yêu cầu với chất lượng cao.

2. Đảm bảo yêu cầu về nội dung, tiến độ thực hiện và tính độc lập, khách quan, trung thực của nội dung báo cáo kết quả tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

3. Chịu trách nhiệm pháp lý về nội dung tư vấn, phản biện, giám định xã hội và những ý kiến do mình đề xuất.

4. Quản lý, bảo mật (Nếu có yêu cầu) các hồ sơ, tư liệu của đề án được cung cấp, bảo quản các phương tiện kỹ thuật (Nếu được giao sử dụng) và hoàn trả sau khi hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu.

5. Trên cơ sở kế hoạch và dự kiến các đề xuất của các cơ quan đối với các chính sách, đề án cần thiết phải được tư vấn, phản biện và giám định xã hội và các nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các chính sách và các đề án do Liên hiệp Hội tự nghiên cứu đề xuất; hàng năm Liên hiệp Hội phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các ngành, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội trình UBND tỉnh để đưa vào kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội của Tỉnh và các trường hợp đột xuất theo yêu cầu công việc.

Điều 12. Trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã

Hàng năm các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã chủ động phối hợp với Liên hiệp Hội để xác định, lựa chọn và đề xuất những đối tượng cần thiết phải được tư vấn, phản biện và giám định xã hội trình UBND tỉnh phê duyệt, làm cơ sở cho Liên hiệp Hội thực hiện.

Điều 13. Giải quyết trường hợp có ý kiến khác nhau về kết quả tư vấn, phản biện và giám định xã hội

Khi Liên hiệp Hội và tổ chức đặt yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội hoặc cơ quan có trách nhiệm thẩm định còn ý kiến khác nhau hoặc chưa thống nhất về nội dung kết quả tư vấn, phản biện và giám định xã hội của một đối tượng tư vấn, phản biện và giám định xã hội thì UBND tỉnh là cơ quan xem xét, quyết định giải quyết cuối cùng.

Chương III

CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

Điều 14. Kinh phí cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Nguyên tắc xác định kinh phí cho các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội là đảm bảo bù đắp các chi phí phục vụ trực tiếp cho các hoạt động này, không vì lợi nhuận.

2. Nguồn kinh phí cho các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội:

a) Đối với các đề án do Tỉnh (Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam tỉnh) yêu cầu thực hiện tư vấn, phản biện, giám định xã hội và các đề án do Liên hiệp Hội tự đề xuất được UBND tỉnh chấp nhận: Liên hiệp Hội lập dự toán kinh phí, trên cơ sở nội dung và mức chi quy định tại Thông tư số 27/2003/TT-BTC của Bộ Tài chính, được ngân sách tỉnh bố trí và cấp phát theo đề án;

b) Đối với các đề án do các cơ quan đặt yêu cầu tư vấn, phản biện, giám định xã hội: Kinh phí được xác định trên cơ sở hợp đồng do hai bên thỏa thuận phù hợp với nội dung và mức chi quy định tại Thông tư số 27/2003/TT-BTC của Bộ Tài chính và được trích từ nguồn kinh phí của đề án; trường hợp các đề án không được bố trí từ nguồn kinh phí riêng thì được sử dụng từ nguồn kinh phí hoạt động của cơ quan đặt yêu cầu. Trường hợp Tỉnh ủy, UBND tỉnh yêu cầu thì thực hiện theo quyết định cụ thể;

c) Nội dung, mức chi cụ thể cho từng trường hợp và công tác quản lý, cấp phát, quyết toán kinh phí hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 27/2003/TT-BTC của Bộ Tài chính;

d) Hàng năm, Liên hiệp hội và các Hội thành viên có trách nhiệm báo cáo Sở Tài chính về tình hình quản lý, sử dụng thu, chi từ các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Giao Thường trực Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh phối hợp các ngành liên quan, các địa phương tổ chức triển khai thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh xem xét giải quyết./.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Nguyễn Đức Cường